

ĐIỀU CHỈNH CHƯƠNG TRÌNH XÚC TIẾN ĐẦU TƯ NĂM 2026
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình)

PHỤ LỤC 1

DVT: Triệu đồng

STT	Tên hoạt động xúc tiến đầu tư	Loại hoạt động XTĐT	Thời gian tổ chức	Đơn vị chủ trì thực hiện	Địa điểm tổ chức		Mục đích/Nội dung của hoạt động	Địa bàn/tỉnh/vùng kêu gọi đầu tư	Đơn vị phối hợp		Kinh phí đã cấp		Kinh phí điều chỉnh			Ghi chú
					Trong nước	Nước ngoài			Tên đơn vị	Quốc tịch/Tỉnh, thành phố	Ngân sách cấp	Khác	Tăng	Giảm	NSNN cấp	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	Nghiên cứu tiềm năng, thị trường, xu hướng và đối tác đầu tư	1									955,70	-	30,14	155,70	830,14	
1.1	Nghiên cứu tìm hiểu thị trường tại tỉnh Gia Lai	1	Quý II-III	Sở Tài chính	X		Nghiên cứu mô hình phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, phát triển bền vững, các dự án năng lượng sạch, năng lượng tái tạo	Các xã, phường	Sở Tài chính, các sở, ban ngành, địa phương tỉnh Gia Lai		155,70			155,70	-	
1.2	Nghiên cứu thị trường tại một số tỉnh phía Bắc (Lào Cai, Lai Châu, Sơn La,...)	1	Quý II-III	Sở Nông nghiệp và Môi trường	X		Trao đổi kinh nghiệm về thu hút đầu tư nước ngoài (FDI) vào sản xuất nông nghiệp công nghệ cao gắn với chế biến tiêu thụ	Các xã, phường	Sở, ban, ngành, địa phương liên quan của tỉnh; Sở Nông nghiệp và Môi trường các tỉnh (Lào Cai, Lai Châu, Sơn La,...)		200,00		-	-	200,00	
1.3	Nghiên cứu tìm hiểu thị trường tại một số tỉnh phía Nam (Thành phố Hồ Chí Minh, Cà Mau,...)	1	Quý II-III	Sở Nông nghiệp và Môi trường	X		Trao đổi kinh nghiệm về du lịch nông nghiệp, ứng dụng chuyển đổi số trong phát triển nông nghiệp, nông nghiệp thông minh	Các xã, phường	Sở, ban, ngành, địa phương liên quan của tỉnh/thành phố; Sở Nông nghiệp và Môi trường các tỉnh/thành phố (Thành phố Hồ Chí Minh, Cà Mau,...)		300,00		-	-	300,00	
1.4	Nghiên cứu tìm hiểu thị trường tại một số tỉnh khu vực Miền Bắc (Bắc Ninh, Lạng Sơn)	1	Quý II	Sở Công thương	X		Tìm kiếm, thu hút đầu tư tiềm năng đầu tư vào các CCN trên địa bàn tỉnh	Các CCN trên địa bàn tỉnh	Sở Công thương, các sở, ban ngành, địa phương tỉnh Bắc Ninh, Lạng Sơn		200,00		0	0	200,00	
1.5	Nghiên cứu thị trường trong nước, học tập kinh nghiệm tại một số tỉnh khác	1	Cả năm	BQL KKT và các KCN	X		Tìm kiếm và thu hút được các nhà đầu tư tiềm năng đầu tư vào các khu công nghiệp của tỉnh; thu thập được các thông tin, số liệu, kinh nghiệm về XTĐT của các tỉnh.	Các KKT, KCN tỉnh Ninh Bình	Các Sở, ngành và BQL KCN các tỉnh		100,00		30,14	0,00	130,14	
2	Xây dựng hình ảnh, tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu về môi trường, chính sách, tiềm năng, cơ hội và kết nối đầu tư	2									2.455,44	-	124,40	157,54	2.422,30	
2.1	Thiết kế website invest.ninhbinh.gov.vn, để quảng bá môi trường đầu tư và các chính sách của tỉnh	2	Thường xuyên	Trung tâm Xúc tiến đầu tư và thương mại tỉnh Ninh Bình	X		Thiết kế website invest.ninhbinh.gov.vn ; Vận hành, đăng tin (Tiếng Việt, tiếng Anh, tiếng Hàn, tiếng Trung, tiếng Nhật) về môi trường đầu tư, thông tin kinh tế xã hội, các văn bản pháp luật, chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư, PCI, kết nối giao thương; hội chợ triển lãm, mua sắm tập trung, tư vấn tài chính... lên trang thông tin điện tử	KKT, KCN, CCN, Khu CNC các xã, phường	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường		59,50		74,40	0,00	133,90	
2.2	Tuyên truyền, quảng bá môi trường đầu tư, hoạt động xúc tiến đầu tư của tỉnh trên các phương tiện truyền thông (Báo, tạp chí, đài truyền hình...)	2	Thường xuyên	Sở Tài chính Sở Công thương BQL KKT và các KCN Sở Nông nghiệp và Môi trường	X		Tuyên truyền quảng bá tiềm năng thể mạnh, môi trường đầu tư trên các phương tiện thông tin đại chúng: Báo, tạp chí, Đài truyền hình Ninh Bình và Đài truyền hình Trung ương VTV1, VTV3...	KKT, KCN, CCN, Khu CNC các xã, phường	Báo, đài truyền hình địa phương và Trung ương		127,54 200,00 300,00 220,00		0,00 0,00 0,00 0,00	127,54 0,00 0,00 0,00	0,00 200,00 300,00 220,00	SNNMT: 120; CCKL: 100
2.2	Tuyên truyền, quảng bá môi trường đầu tư, hoạt động xúc tiến đầu tư của tỉnh trên các phương tiện truyền thông (Báo, tạp chí, đài truyền hình...)	2	Thường xuyên	Trung tâm Xúc tiến đầu tư và thương mại tỉnh Ninh Bình BQL Khu ĐH Nam Cao và KCNC	X		Tuyên truyền quảng bá tiềm năng thể mạnh, môi trường đầu tư trên các phương tiện thông tin đại chúng: Báo, tạp chí, Đài truyền hình Ninh Bình và Đài truyền hình Trung ương VTV1, VTV3...	KKT, KCN, CCN, Khu CNC các xã, phường	Báo, đài truyền hình địa phương và Trung ương		50,00 200,00		50,00 0,00	0,00 30,00	100,00 170,00	

STT	Tên hoạt động xúc tiến đầu tư	Loại hoạt động XTĐT	Thời gian tổ chức	Đơn vị chủ trì thực hiện	Địa điểm tổ chức		Mục đích/Nội dung của hoạt động	Địa bàn/tỉnh/vùng kêu gọi đầu tư	Đơn vị phối hợp		Kinh phí đã cấp		Kinh phí điều chỉnh			Ghi chú	
					Trong nước	Nước ngoài			Tên đơn vị	Quốc tịch/Tỉnh, thành phố	Ngân sách cấp	Khác	Tăng	Giảm	NSNN cấp		
2.3	Tiếp xúc với các nhà đầu tư, Tham gia tiếp đón và làm việc với các nhà đầu tư, tổ chức kinh tế trong nước và nước ngoài; Hỗ trợ khảo sát, tìm kiếm địa điểm đầu tư; kết nối đầu tư	2	Thường xuyên	Sở Tài chính	X		Hỗ trợ nhà đầu tư tìm hiểu về chính sách, pháp luật, thủ tục đầu tư, tiềm năng, thị trường, đối tác và cơ hội kết nối đầu tư; khảo sát tìm kiếm địa điểm đầu tư	KKT, KCN, CCN, Khu CNC các xã, phường	UBND các xã, phường, chủ đầu tư các KCN, CCN			626,40		0,00	0,00	626,40	SNNMT: 150; CCKL: 150
				BQL KKT và các KCN								200,00		0,00	0,00	200,00	
				Sở Nông nghiệp và Môi trường								300,00		0,00	0,00	300,00	
				Trung tâm Xúc tiến đầu tư và thương mại tỉnh Ninh Bình								172,00		0,00	0,00	172,00	
3	Hỗ trợ, hướng dẫn, tạo thuận lợi cho hoạt động đầu tư	3			X						541,50	-	146,40	-	687,90		
3.1	Tổ chức Hội nghị đối thoại giữa lãnh đạo UBND với doanh nghiệp nhằm trao đổi lắng nghe ý kiến cùng tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp	3	Cả năm	Sở Tài chính	X		Lắng nghe ý kiến, phản hồi từ cộng đồng doanh nghiệp nhằm đồng hành, hỗ trợ tháo gỡ khó khăn và tạo điều kiện tốt nhất để doanh nghiệp phát triển sản xuất, kinh doanh		Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường		159,10		0,00	0,00	159,10		
3.2	Hỗ trợ doanh nghiệp kết nối thông tin thị trường lao động	3	Cả năm	Trung tâm dịch vụ việc làm, Sở Nội vụ	X		Hỗ trợ doanh nghiệp giải quyết kịp thời hướng dẫn xử lý, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc theo thẩm quyền về thủ tục hành chính thông tin thị trường, kết nối đào tạo nguồn nhân lực	KKT, KCN, CCN, Khu CNC các xã, phường	UBND các xã, phường, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp		-				0,00	Nguồn kinh phí từ chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2026-2030	
3.3	Hỗ trợ các doanh nghiệp, nhà đầu tư thực hiện các thủ tục đăng ký kinh doanh	3	Cả năm	Trung tâm Xúc tiến đầu tư và thương mại tỉnh Ninh Bình	X		Hỗ trợ các doanh nghiệp, nhà đầu tư thực hiện các thủ tục đăng ký kinh doanh trên địa bàn tỉnh		Các sở, ban, ngành, Văn phòng UBND tỉnh (TTPVHC)		127,40		52,40	0,00	179,80		
3.4	Tổ chức hội nghị làm việc với các nhà đầu tư trong nước, nước ngoài đang đầu tư tại Khu kinh tế, Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh	3	Cả năm	BQL KKT và các KCN	x		Lắng nghe ý kiến, phản hồi từ cộng đồng doanh nghiệp nhằm đồng hành, hỗ trợ tháo gỡ khó khăn và tạo điều kiện tốt nhất về thủ tục đầu tư	Khu kinh tế và các KCN	Các Sở, ban, ngành, địa phương, doanh nghiệp		200,00		0,00	0,00	200,00		
3.5	Hội nghị đối thoại, giải quyết vướng mắc khó khăn cho dự án đầu tư; Hội nghị phổ biến các văn bản pháp luật, cơ chế, chính sách đầu tư, các hiệp định ký kết phát triển KT-XH,...	3	Cả năm	BQL Khu ĐH Nam Cao và KCNC	X		Cung cấp thông tin, giải quyết khó khăn vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án	Khu ĐH Nam Cao và KCNC	Các Sở, ban, ngành, địa phương, doanh nghiệp		55,00		94,00	0,00	149,00		
4	Xây dựng hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu	4									1.136,75	-	4.200,00	786,75	4.550,00		
4.1	Thu thập thông tin về tình hình thực hiện dự án, kế hoạch mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh và thông tin về đối tác chủ yếu	4	Cả năm	Sở Tài chính	X		Kết nối các hoạt động đầu tư; khả năng tham gia chuỗi cung ứng sản phẩm, sản xuất các ngành phụ trợ thông qua các tổ chức, hiệp hội trong và ngoài nước	Các xã, phường	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường		364,65		0,00	364,65	0,00		
4.2	Xây dựng cập nhật cơ sở dữ liệu thông tin về tình hình đầu tư, quy hoạch, pháp luật cơ chế chính sách giúp các nhà đầu tư tiếp cận, cập nhật thông tin thuận tiện dễ dàng	4	Cả năm	Sở Tài chính	X		Cập nhật thông tin phục vụ hoạt động xúc tiến đầu tư trên địa bàn tỉnh Ninh Bình	Các xã, phường	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường		362,10		0,00	362,10	0,00		
4.3	Xây dựng, cập nhật thông tin, cơ sở dữ liệu, khảo sát, tìm kiếm địa điểm đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn	4	Cả năm	Sở Nông nghiệp và Môi trường	X		Xây dựng tài liệu để đăng tải trên các phương tiện thông tin truyền thông; cung cấp cho các nhà đầu tư, các tổ chức đến khảo sát, tìm kiếm địa điểm đầu tư,...	Các xã, phường	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường		50,00		0,00	0,00	50,00		
4.4	Xây dựng hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu về thông tin thị trường lao động	4	Cả năm	Trung tâm dịch vụ việc làm, Sở Nội vụ	X		Hỗ trợ doanh nghiệp trong thu hút và tuyển dụng lao động; tăng cường kết nối giữa doanh nghiệp và cơ sở giáo dục nghề nghiệp	Các xã, phường	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường		-		0,00	0,00	0,00	Nguồn kinh phí từ chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2026-2030	
4.5	Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về đầu tư	4	Cả năm	Trung tâm Xúc tiến đầu tư và thương mại tỉnh Ninh Bình	X		Xây dựng nền tảng số thông minh trong hoạt động xúc tiến đầu tư và thương mại tỉnh Ninh Bình	Các xã, phường	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường		300,00		4.200,00	0,00	4.500,00		

STT	Tên hoạt động xúc tiến đầu tư	Loại hoạt động XTĐT	Thời gian tổ chức	Đơn vị chủ trì thực hiện	Địa điểm tổ chức		Mục đích/Nội dung của hoạt động	Địa bàn/ tỉnh/vùng kêu gọi đầu tư	Đơn vị phối hợp		Kinh phí đã cấp		Kinh phí điều chỉnh			Ghi chú	
					Trong nước	Nước ngoài			Tên đơn vị	Quốc tịch/ Tỉnh, thành phố	Ngân sách cấp	Khác	Tăng	Giảm	NSNN cấp		
4.6	Thiết kế, xây dựng file trình chiếu giới thiệu môi trường và chính sách đầu tư, ... của Khu Đại học và Khu CNC. Quản trị trang thông tin điện tử của Ban quản lý	4	Cả năm	BQL Khu ĐH Nam Cao và KCNC	X		Phục vụ công tác giới thiệu Khu Đại học, KCNC tại các HN, HT. Cung cấp thông tin, quảng bá, xúc tiến đầu tư; đặc biệt là đối với đầu tư nước ngoài	Các xã, phường	Các sở, ban, ngành; địa phương, doanh nghiệp, nhà đầu tư liên quan		60,00		0,00	60,00	0,00		
5	Xây dựng danh mục dự án thu hút đầu tư										98,55	-	185,10	-	283,65		
5.1	Xây dựng danh mục dự án thu hút đầu tư	5	Cả năm	Sở Tài chính	X						33,75		0,00	0,00	33,75		
5.2	Thiết kế, in ấn danh mục thu hút dự án đầu tư	5	Cả năm	Trung tâm Xúc tiến đầu tư và thương mại tỉnh Ninh Bình	X		Rà soát, cập nhật thông tin các dự án: vị trí, khả năng kết nối giao thông, mục tiêu, quy mô, công suất dự kiến, các thông số kỹ thuật, tổng mức đầu tư, nhu cầu sử dụng đất... Thiết kế và in ấn cung cấp cho các nhà đầu tư có nhu cầu	Các xã, phường	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường		64,80		96,10	0,00	160,90		
5.3	Thiết kế, in ấn danh mục thu hút dự án đầu tư	5	Cả năm	BQL Khu ĐH Nam Cao và KCNC	X				Các xã, phường	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường		0,00		89,00	0,00	89,00	
6	Xây dựng các ấn phẩm, tài liệu	6									2.964,05	-	753,40	601,25	3.116,20		
6.1	Xây dựng Video xúc tiến đầu tư tỉnh Ninh Bình, các phóng sự chuyên đề phục vụ hoạt động xúc tiến đầu tư trong và ngoài nước;	6	Cả năm	Sở Tài chính	X		Xây dựng Video xúc tiến đầu tư tỉnh Ninh Bình, các phóng sự chuyên đề phục vụ hoạt động xúc tiến đầu tư trong và ngoài nước;	KKT, KCN, CCN, Khu CNC các xã, phường	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường		400,00		0,00	400,00	0,00		
6.2	Xây dựng các ấn phẩm, tài liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn;	6	Cả năm	Sở Nông nghiệp và Môi trường	X		In tài liệu, giới thiệu chủ trương, chính sách, tiềm năng và cơ hội đầu tư vào nông nghiệp nông thôn phục vụ đón tiếp các nhà đầu tư, đối tác đến tìm hiểu đầu tư	Các xã, phường	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường		30,00		0,00	0,00	30,00		
6.3	Xây dựng các ấn phẩm, tài liệu phục vụ cho hoạt động XTĐT vào các khu công nghiệp của tỉnh	6	Cả năm	BQL KKT và các KCN	X		In cẩm nang, tập gấp, tờ rời, các tài liệu giới thiệu tiềm năng, chủ trương, chính sách, chiến lược phát triển KCN, các dự án đang thu hút đầu tư vào các KCN của tỉnh tới các đối tác, nhà đầu tư trong nước và quốc tế; Quà tặng, đồ lưu niệm cho các nhà đầu tư, các đối tác	Khu Kinh tế và các KCN tỉnh Ninh Bình	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường;		500,00		0,00	0,00	500,00		
6.4	Xây dựng tài liệu xúc tiến đầu tư (Sách trắng giới thiệu tiềm năng, lợi thế, định hướng phát triển thu hút đầu tư, Chính sách ưu đãi, Quy trình đầu tư, USB, Tờ rời, túi đựng...)	6	Quý I-II	Sở Tài chính	X		Rà soát, cập nhật thông tin quyền Sách Trắng giới thiệu tiềm năng, lợi thế, định hướng phát triển, chính sách ưu đãi, Quy trình đầu tư, tờ rời mã QR thiết kế, in tài liệu, USB lưu giữ tài liệu... phục vụ hoạt động xúc tiến đầu tư cung cấp cho nhà đầu tư đến tìm hiểu tại tỉnh	KKT, KCN, CCN, Khu CNC các xã, phường	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường		143,25		0,00	143,25	0,00		
6.5	Xây dựng Tờ rời, sách điện tử E-book, video tư liệu, phim tài liệu giới thiệu, quảng bá và phát triển các giá trị về di sản văn hoá Ninh Bình	6	Cả năm	Sở Văn hoá và Thể thao	X		Xây dựng Tờ rời, sách điện tử E-book, video tư liệu, phim tài liệu giới thiệu, quảng bá và phát triển các giá trị về di sản văn hoá Ninh Bình		Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường		1.500,00		0,00	0,00	1500,00		
6.6	Biên tập, in ấn bộ tài liệu XTĐT (Tờ rời, Catalogue, kẹp file, ...); Xây dựng phim, phóng sự và các nội dung quảng cáo về Khu Đại học và Khu CNC	6	Cả năm	BQL Khu ĐH Nam Cao và KCNC	X		Quảng bá giới thiệu, cung cấp thông tin về quy hoạch, môi trường và cơ hội đầu tư vào Khu Đại học Nam Cao và Khu CNC	Khu Đại học Nam Cao và Khu công nghệ cao	Các sở, ban, ngành; địa phương, doanh nghiệp, nhà đầu tư liên quan		150,00		0,00	58,00	92,00		
7	Đào tạo, tập huấn, tăng cường năng lực về xúc tiến đầu tư	7									303,01	-	85,50	90,00	298,51		

STT	Tên hoạt động xúc tiến đầu tư	Loại hoạt động XTĐT	Thời gian tổ chức	Đơn vị chủ trì thực hiện	Địa điểm tổ chức		Mục đích/Nội dung của hoạt động	Địa bàn/ tỉnh/vùng kêu gọi đầu tư	Đơn vị phối hợp		Kinh phí đã cấp		Kinh phí điều chỉnh			Ghi chú
					Trong nước	Nước ngoài			Tên đơn vị	Quốc tịch/ Tỉnh, thành phố	Ngân sách cấp	Khác	Tăng	Giảm	NSNN cấp	
7.1	Tham gia các lớp đào tạo, tập huấn, tăng cường năng lực về xúc tiến đầu tư do các Bộ Tài chính, cơ quan Trung ương tổ chức	7	Cả năm	Sở Tài chính	X		Phối hợp với Cục Đầu tư nước ngoài, Trung tâm XT phía Bắc - Bộ Tài chính; các tỉnh, thành phố trong nước để tham gia các buổi tập huấn, nâng cao năng lực cho cán bộ thực hiện xúc tiến đầu tư		Các Bộ, ngành Trung ương; các Tổ chức: JICA, KOICA; hiệp hội JETRO; KOTRA EuroCham; AmCham...		127,51		0,00	0,00	127,51	
				85,50								85,50	0,00	171,00		
7.2	Tham gia các lớp tập huấn đào tạo kỹ năng xúc tiến đầu tư. Tham quan trao đổi kinh nghiệm với các tỉnh, thành có thế mạnh trong hoạt động xúc tiến đầu tư.	7	Cả năm	BQL Khu DH Nam Cao và KCNC	X		Nâng cao năng lực cán bộ; Tăng cường giao lưu, học hỏi kinh nghiệm xúc tiến đầu tư		Các sở, ban, ngành; địa phương, doanh nghiệp, nhà đầu tư liên quan		90,00		0,00	90,00	0,00	
8	Hợp tác trong nước và quốc tế về xúc tiến đầu tư	8									12.000,00	-	3.400,00	8.690,00	6.710,00	
8.1	Tổ chức các đoàn xúc tiến đầu tư của tỉnh tại nước ngoài (Các nước Châu Âu; Hàn Quốc, Nhật Bản, Trung Quốc, Đài Loan, Singapore....)	8	Cả năm	BQL KKT và các KCN	X		Giới thiệu môi trường đầu tư của tỉnh tại các nước Châu Âu; Hàn Quốc, Nhật Bản, Trung Quốc, Đài Loan, Singapore..., nhằm thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào tỉnh	Các xã, phường và KKT, KCN tỉnh Ninh Bình	Các sở, ngành; UBND xã, phường; Hiệp hội doanh nghiệp; các tổ chức JICA, KOICA; hiệp hội JETRO; KOTRA...		10.000,00		0,00	8.500,00	1.500,00	
8.2	Phối hợp Bộ ngành Trung ương, Đại sứ quán các nước, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI), các Hiệp hội doanh nghiệp nước ngoài tại Việt Nam, các tổ chức tài chính quốc tế (IFC, ADB, World Bank), các quỹ đầu tư hạ tầng và quỹ đầu tư xanh, các hiệp hội logistics và chuỗi cung ứng toàn cầu, các tỉnh, thành phố trên cả nước... tổ chức hội nghị xúc tiến đầu tư tỉnh Ninh Bình.	8	Cả năm	Trung tâm Xúc tiến đầu tư và thương mại tỉnh Ninh Bình	X		Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Công thương, VCCI..., các tổ chức JETRO, KOTRA, Đại sứ quán, các đoàn công tác của các tỉnh thành, doanh nghiệp, Trung tâm xúc tiến đầu tư của các địa phương tổ chức hoạt động xúc tiến đầu tư trong nước và nước ngoài (Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan, Trung Quốc...) để quảng bá, xúc tiến kêu gọi đầu tư vào tỉnh. Kết nối đầu tư với cơ quan nhà nước, với các nhà đầu tư, với các tổ chức, cá nhân	Các xã, phường và KKT, KCN tỉnh Ninh Bình	Các sở, ngành; UBND xã, phường; Hiệp hội doanh nghiệp; các tổ chức JICA, KOICA; hiệp hội JETRO; KOTRA, VCCI...		100,00		3.400,00	0,00	3.500,00	
8.3	Liên hệ, kết nối, ký thỏa thuận hợp tác với các cơ quan quản lý về đầu tư trong, ngoài nước. Tham gia Đoàn công tác XTĐT của UBND tỉnh tại Singapore.	8	Quý IV	BQL Khu DH Nam Cao và KCNC	X		Đầu tư phát triển Khu công nghệ cao Hà Nam và một số công trình phụ trợ	Khu Đại học Nam Cao và Khu công nghệ cao	ĐSQ Việt Nam tại Singapore - Tập đoàn Sembcorp - Công ty CP phát triển đô thị & KCN VN-Singapore (VSIP)		1.900,00		-	190	1.710,00	
Tổng cộng											20.455,00	-	8.924,94	10.481,24	18.898,70	

Ghi chú: Số liệu tổng hợp chưa trừ kinh phí tiết kiệm theo Nghị quyết 135/NQ-CP ngày 22/5/2026 của Chính phủ